

Bản án số: 27/2021/DS- ST

Ngày 14/6/2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hồng.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Thiệu Sỹ Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2021, tại Phòng xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2020/TLST-DS ngày 25/11/2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-DS ngày 11/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Quách Thị N.

Địa chỉ: Số 19 P, thị trấn K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Bị đơn: Ông Y T Niê (Y Th Niê), bà H M Mlô, anh Y Y Mlô (Bà H M có mặt, ông Y T và anh Y Y vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn T, thôn 3, xã Ea D, thị xã B, Đắk Lắk.

- Người làm chứng:

1. Y D Mlô; Trú tại Buôn T, thôn 3, xã Ea D, thị xã B, Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị M; Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Quách Thị N trình bày có nội dung:

Vào ngày 20/8/2020 tôi có cho vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô vay số tiền 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng) để trả nợ ngân hàng, hẹn 05 ngày sau sẽ trả, nhưng sau đó vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô vẫn không chịu trả nợ mặc dù đã đòi nhiều lần. Trong đơn

khởi kiện tôi yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Y T Niê, bà H M Mlô, anh Y Y Mlô phải có nghĩa vụ trả cho tôi tổng số tiền 196.700.000đ, trong đó nợ gốc là 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng) và lãi suất từ ngày vay cho đến 12/11/2020, với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 5.500.000đ. Nay tôi yêu cầu ông Y T Niê, bà H M Mlô, anh Y Y Mlô phải có nghĩa vụ liên đới trả cho tôi tiền gốc và lãi tính tới ngày xét xử với tổng số tiền là 208.408.000đ (Hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 191.200.000đ và lãi suất từ ngày 29/8/2020 cho đến 14/6/2021 (tính tròn 09 tháng), với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 17.208.000đ.

-Bị đơn bà H M Mlô trình bày: Vào ngày 20/8/2020 vợ chồng tôi cùng con trai Y Y Mlô có vay của bà Quách Thị N số tiền 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng) để trả nợ ngân hàng, hẹn 05 ngày sau sẽ trả, nhưng sau đó ông Y T Niê là chồng tôi không chịu ký hồ sơ vay vốn tại ngân hàng nên đến nay chưa trả được cho bà N. Nay bà N yêu cầu tôi và chồng tôi Y T Niê, anh Y Y Mlô phải có nghĩa vụ trả cho bà tổng số tiền 208.408.000đ, trong đó nợ gốc là 191.200.000đ, lãi suất từ ngày 29/8/2020 cho đến 14/6/2021 (tính tròn 09 tháng), với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 17.208.000đ, thì tôi đồng ý nhưng cho thời gian để vợ chồng tôi bán đất để trả cho bà N.

-Quá trình hoà giải người làm chứng anh Y D Mlô trình bày: Tôi là con trai của ông Y T Niê và bà H M Mlô. Tôi được biết vào ngày 20/8/2020 mẹ tôi cùng anh trai Y Y Mlô có ký vay của bà Quách Thị N số tiền 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng), mục đích để trả nợ ngân hàng đối với khoản nợ của bố mẹ tôi, sau đó do bố tôi Y T Niê không ký vay lại Ngân hàng nên chưa trả được cho bà N.

-Quá trình hoà giải người làm chứng bà Lê Thị M trình bày: Tôi có quen biết bà N và bà H M Mlô, ông Y Thoang Niê. Tôi được biết vào ngày 20/8/2020 vợ chồng ông Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô có vay của bà Quách Thị N số tiền 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng) để trả nợ ngân hàng, đến nay vẫn chưa trả được.

- Đối với bị đơn ông Y T Niê, anh Y Y Mlô đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không tiến hành hoà giải với ông Y T Niê, anh Y Y Mlô được.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Y T Niê, bà H M Mlô, anh Y Y Mlô phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Quách Thị N tổng số tiền 208.408.000đ (Hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 191.200.000đ và lãi suất từ ngày 29/8/2020 cho đến 14/6/2021 (tính tròn 09 tháng), với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 17.208.000đ.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Y T Niê, anh Y Y Mlô đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Y T Niê, anh Y Y Mlô.

[2] **Về quan hệ pháp luật tranh chấp:** Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về “Tranh chấp hợp đồng dân sự” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Vào ngày 20/8/2020 bà N cho vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô vay số tiền 191.200.000đ (Một trăm chín mươi một triệu hai trăm nghìn đồng) để trả nợ ngân hàng, hạn 05 ngày sau sẽ trả, nhưng sau đó vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô vẫn không chịu trả nợ.

Như vậy việc vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với bà N. Nay bà N khởi kiện yêu cầu vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô cùng con trai Y Y Mlô phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền 208.408.000đ (Hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 191.200.000đ và lãi suất từ ngày 29/8/2020 cho đến 14/6/2021 (tính tròn 09 tháng), với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 17.208.000đ, là có căn cứ, phù hợp lời khai và thừa nhận của bà H M Mlô, anh Y Y về số nợ và phù hợp với các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn vợ chồng Y T Niê, bà H M Mlô, Y Y Mlô phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463; khoản 1, khoản 5 Điều 466; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Quách Thị N:

Buộc ông Y T Niê (Y Th), bà H M Mlô, anh Y Y Mlô phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Quách Thị N tổng số tiền 208.408.000đ (Hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 191.200.000đ, lãi suất từ ngày 29/8/2020 cho đến 14/6/2021 (tính tròn 09 tháng), với mức lãi suất là 1%/tháng, thành tiền 17.208.000đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

2. Về án phí: Ông Y T Niê, bà H M Mlô, anh Y Y Mlô phải chịu 10.420.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Quách Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.917.000đồng theo biên lai thu số AA/2019/0015698 ngày 24/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Thị Hường

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ

